



2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU
Địa chỉ : tổ 5, phường Gia Sàng, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
Website : <https://dhmjsc.vn/>

Số: 17.4./BCTN-DHM

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **Năm 2024**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Thương mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4600341471.
- Vốn điều lệ: 345.356.990.000 VNĐ (Ba trăm bốn mươi lăm tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 345.356.990.000 VNĐ (Ba trăm bốn mươi lăm tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).
- Địa chỉ: tổ 5, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Website: <https://dhmjsc.vn>.
- Mã cổ phiếu: DHM.
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - ✓ Công ty cổ phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu tiền thân là Công ty TNHH thương mại Dương Hiếu được thành lập ngày 30/6/2003, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 35 ngày 02 tháng 01 năm 2025.
 - ✓ Công ty có 04 chi nhánh tại: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Nam.
 - ✓ Ngày 24/07/2012 Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu tại Sàn giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).
 - + Kinh doanh vật liệu chịu lửa.
 - + Mua bán sắt thép.
 - + Mua bán thiết bị điện, thiết bị khác ngành luyện kim.
 - + Mua bán quặng sắt, các nguyên vật liệu ngành luyện kim.
- Địa bàn kinh doanh (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Thị trường kinh doanh chính của công ty tại Thái Nguyên, Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Tuyên Quang, Hải Dương và các thành phố lớn trên toàn quốc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1 Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”); Hội đồng quản trị (“HĐQT”); Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Sơ đồ tổ chức Công ty:



3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

3.2.1 Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có quyền quyết định cao nhất, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

3.2.2 Hội đồng quản trị: Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có nghĩa vụ quản trị Công ty giữa hai kỳ đại hội. HĐQT có 05 thành viên. Số lượng thành viên HĐQT mỗi nhiệm kỳ do ĐHĐCĐ quyết định. Nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT là 05 năm. Thành viên HĐQT của Công ty trong năm 2024 như sau:

- Ông Hồ Việt Cường – Chủ tịch.
- Bà Nguyễn Thị Dung – Thành viên.
- Bà Lê Thị Hồng Loan – Thành viên.
- Ông Nguyễn Quang Giang – Thành viên.
- Ông Trần Văn Hiếu – Thành viên.

3.2.3 Ban Tổng Giám đốc: Ban Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo chiến

lược, kế hoạch đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua. Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm 2024 như sau:

- Bà Nguyễn Thị Dung – Tổng Giám đốc.
- Ông Trần Thanh Tùng – Phó Tổng Giám đốc.

3.2.4 Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty trong năm 2024 như sau:

- Ông Trần Ngọc Hân – Trưởng Ban.
- Bà Phạm Thanh Hương – Thành viên.
- Bà Phạm Thị Tươi – Thành viên.

3.2.5 Kế toán trưởng: Kế toán trưởng của Công ty do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê, hạch toán kinh tế và công tác tài chính của Công ty và thực hiện các công việc theo ủy quyền của Tổng Giám đốc Công ty.

Kế toán trưởng của Công ty trong năm 2024 là: Bà Nguyễn Thị Hồng Loan.

3.2.6 Các phòng ban nghiệp vụ:

- **Phòng Hành chính nhân sự:** Có chức năng quản lý tổng vụ và quản lý nhân sự, tiền lương, BHXH, các chính sách cho người lao động về an toàn lao động, bảo hiểm lao động, các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng kỷ luật, thực hiện công tác tổ chức hành chính, văn phòng.

- **Phòng Tài chính - Kế toán:** Có chức năng trong công tác quản lý tài chính, quản lý vốn, tài sản, quản lý chi phí và phân tích hoạt động kinh tế; công tác hạch toán kế toán theo quy định; bảo đảm các nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Phòng Kinh doanh – xuất nhập khẩu:** Có chức năng trong việc tham mưu, xây dựng, phát triển, chỉ đạo, thực hiện và kiểm soát các vấn đề liên quan đến hoạt động phân phối sản phẩm, tiếp thị, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường thực hiện các mục tiêu, kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- **Phòng đầu tư phát triển:** Có chức năng tham mưu công tác xây dựng chiến lược, kế hoạch trong lĩnh vực đầu tư, đảm bảo: bảo toàn, ổn định và phát triển vốn; tối ưu hiệu quả nguồn vốn và tài sản hiện có của Công ty và các đơn vị thành viên. Nghiên cứu và phát triển các dự án đầu tư động sản, bất động sản; dự án liên quan đến ngành thép: sản xuất, khai thác; các dự án khác theo đúng quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu của thị trường và mục tiêu chiến lược hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Phòng công nghệ và truyền thông:** Có chức năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý công tác truyền thông và quan hệ với công chúng. Đề xuất các chiến lược sử dụng các phương tiện truyền thông một cách hiệu quả để tác động tới cộng đồng.

4. Định hướng phát triển:

Công ty tiếp tục định hướng tập trung duy trì và phát huy hoạt động kinh doanh ngành nghề chính là thương mại và khai thác, trong đó đặc biệt chú trọng lĩnh vực ngành thép và xây lắp. Song song với việc không ngừng tạo dựng và phát triển môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp và hiệu quả cho người lao động. Cụ thể:

- Hoạt động thương mại: Tập trung cho hoạt động thương mại, dịch vụ trong ngành thép, củng cố giữ vững và phát huy vị thế uy tín trên thị trường; Mở rộng triển khai hoạt động kinh doanh bất động sản đầu tư; Tiếp tục rà soát và chỉ đạo dừng/đóng đối với các đơn vị, mảng hoạt động không hiệu quả; Chú trọng công tác chăm sóc các đối tượng khách hàng, khách hàng truyền thống, tiềm năng, khách hàng mới.

- Hoạt động đầu tư: Nghiên cứu, triển khai đầu tư: Dự án quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng FSC, cấp tín chỉ Cacbon rừng và hợp tác liên doanh khai thác hoạt động thương mại gỗ; Hợp tác kinh doanh, M&A các dự án, công ty liên quan đến hoạt động khai thác, sản xuất thuộc ngành thép, xây lắp...

- Hoạt động tài chính: Chú trọng công tác lập kế hoạch tài chính chi tiết nhằm cân đối nguồn vốn, đáp ứng kịp thời cho hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty; khai thác sử dụng nguồn vốn hiệu quả cả về chất và lượng.

- Nâng cao năng lực quản trị, điều hành doanh nghiệp, trong đó đặc biệt chú trọng năng lực kinh doanh, khai thác và phát triển thị trường.

- Tiếp tục từng bước kiện toàn cơ cấu tổ chức - nhân sự đồng thời chú trọng phát triển thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp, mang đến môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp và hiệu quả cho người lao động.

- Hưởng ứng xu thế công nghệ số trên toàn cầu, đưa ứng dụng số hóa vào mọi mặt hoạt động của Công ty, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác điều hành, quản lý cũng như hiệu suất làm việc của các phòng ban.

- Phát huy công tác giám sát của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Tiếp tục nâng cao năng lực điều hành của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo thực thi đầy đủ, nghiêm ngặt các quyết sách của HĐQT, ĐHQĐ.

- Phối hợp chặt chẽ cùng hoạt động của BKS theo đúng quy định, từ đó đảm bảo phòng tránh rủi ro ở mức thấp nhất, tránh sai sót ngay từ khâu đầu tiên trong mọi hoạt động.

- Chú trọng việc quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi tối đa của các cổ đông, toàn thể CBCNV trong Công ty.

- Thực thi nghiêm túc, đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

5. Các rủi ro và thách thức:

Năm 2024, nền kinh tế trong nước nói chung cũng như của Công ty nói riêng, vẫn phải đương đầu với khá nhiều những thách thức và rủi ro, tiếp tục quá trình phục hồi nhưng chậm và không đồng đều, liên tục được cải thiện về cuối năm, tuy không rơi vào suy thoái nhưng vẫn ở mức thấp hơn tiềm năng.

Nhiều rủi ro kéo dài với các chuỗi cung ứng và giá cả hàng hóa quốc tế, mặc dù chính sách tiền tệ được thắt chặt, mặt bằng lạm phát toàn cầu đã có những bước cải thiện đáng kể so với năm 2023. Một số nền kinh tế lớn đã bắt đầu quá trình cắt giảm lãi suất, giúp nới lỏng các điều kiện tài chính. Tình trạng căng thẳng trong thương mại quốc tế, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc, Nga và phương Tây đang và sẽ tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực lên tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự gây ra biến động về giá xăng dầu, giá nguyên vật liệu, giá cước vận tải, kéo dài thời gian vận chuyển và giao hàng, tạo áp lực lên lạm phát, tăng trưởng toàn cầu chậm lại. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan, tình hình mùa vụ không thuận tại các vùng sản xuất lương thực chủ yếu dẫn tới giá lương thực thế giới tăng liên tiếp trong nhiều tháng.

Với ngành thép Việt Nam, đã trải qua một năm với nhiều biến động, chịu ảnh hưởng từ xu hướng toàn cầu, nhất là từ Trung Quốc, EU, Mỹ... từ giá cả nguyên liệu, những khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ, cho đến những chính sách hỗ trợ từ chính phủ. Các vụ kiện phòng vệ thương mại, các hàng rào kỹ thuật chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ mà các thị trường nhập khẩu dựng lên vẫn liên tục gia tăng so với năm 2023.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2024:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Dvt: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		So sánh tỷ lệ %	
		Kế hoạch	Thực hiện	KH 2024	TH 2023
Doanh thu thuần	2.732.162	3.554.676	3.426.213	96,38	125,4
Lợi nhuận trước thuế	8.379	13.889	3.886	27,97	46,37
Lợi nhuận sau thuế	5.977	11.111	2.775	24,97	46,42
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	190,4	353,89	88,39	24,97	46,42

Từ những chính sách hỗ trợ của Chính phủ cùng với sự cố gắng nỗ lực của Ban điều hành Công ty trong việc tìm kiếm nguồn hàng, nguồn khách hàng và huy động nguồn vốn. Kết quả doanh thu năm 2024 của Công ty đạt 96,39 % so với kế hoạch và 125,4 % so với thực hiện năm 2023.

Tuy nhiên, lợi nhuận năm 2024 chưa đạt được kỳ vọng, nguyên nhân do ngành thép vẫn chưa được ưu tiên và thuộc diện ngành các tổ chức tín dụng đánh giá rủi ro, tính cạnh tranh của thị trường thép vô cùng khắc nghiệt, biên độ lợi nhuận rất thấp. Bên cạnh đó, giá vàng tăng đột biến, thúc đẩy tỷ giá ngoại tệ trong nước tăng cao, từ đó tác động trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty đối với mặt hàng than nhập khẩu. Đồng thời một số dự án đang trong giai đoạn đầu tư ban đầu, chưa tạo nguồn thu cũng đã ảnh hưởng đến kết quả doanh thu, lợi nhuận của Công ty năm 2024.

2. Tổ chức và nhân Sự:

2.1 Danh sách Ban Tổng giám đốc:

Stt	Danh sách ban điều hành	Chức vụ	CCCD ngày cấp, nơi cấp	Chỗ ở hiện tại	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Nguyễn Thị Dung	Tổng giám đốc	030181001143. Cục CS cấp ngày 19/01/2022	Tổ 7, p. Gia Sàng, tp. Thái Nguyên	6.945.554	20,11
2	Ông Trần Thanh Tùng	Phó Tổng giám đốc	019081002186 Cục CS cấp ngày 01/05/2021	tổ 4, P. Tân Long, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	66	0
5	Bà Nguyễn Thị Hồng Loan	Kế toán trưởng	019164005369 Cục CS cấp ngày 11/08/2021	Tổ 7, p. Gia Sàng, tp. Thái Nguyên	0	0

2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên:

Stt	Trình độ học vấn	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Đại học	21	70	
2	Cao đẳng	2	6,7	
3	Trung cấp nghề	2	6,7	
4	Thạc sĩ	3	10	
5	Khác	2	6,7	
	Tổng cộng:	30	100%	

2.3 Chính sách đối với người lao động:

- Người lao động được hưởng đầy đủ các chính sách theo quy định của Pháp luật cũng như Công ty. Được làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, trang thiết bị cơ sở vật chất đầy đủ, văn hóa doanh nghiệp văn minh, công bằng và đoàn kết.

- Quy chế về lương thưởng và các chế độ đãi ngộ cho người lao động được ban hành đầy đủ. Đồng thời xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng tới mục tiêu:

✓ Đảm bảo về phương tiện, công cụ lao động, trang thiết bị, cơ sở vật chất cho người lao động.

✓ Luôn đảm bảo công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ. Chú trọng việc cải thiện điều kiện làm việc và nâng cao đời sống cho người lao động.

✓ Định kỳ tổ chức khám sức khỏe để đảm bảo người lao động làm việc hiệu quả nhất, thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; đồng thời tổ chức tham quan, nghỉ dưỡng, ... nâng cao đời sống, kích lệ tinh thần cho người lao động.

- Người lao động luôn được đảm bảo thu nhập ổn định, chất lượng cuộc sống ngày một nâng cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Các khoản đầu tư mới:

- Đầu tư tài sản: i) Tòa nhà DHM tại Đà Nẵng: vẫn tiếp tục cho thuê, hoạt động ổn định, thu tiền thuê mặt bằng định kỳ theo điều khoản đã thỏa thuận;

- Đầu tư các Chi nhánh: i) Tiếp tục ngừng/châm dứt hoạt động đối với các chi nhánh Hồ Chí Minh, Quảng Nam do kinh doanh không có hiệu quả

- Đầu tư các dự án: Hoạt động triển khai chương trình quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng quốc tế (FSC) trên địa bàn huyện Võ Nhai đã ghi nhận các kết quả khả quan: Đến thời điểm hiện tại đã có ~6.100 ha rừng được cấp chứng chỉ.

- Hoạt động đầu tư khác: Bước đầu triển khai thực hiện việc kinh doanh bất động sản đầu tư. Đầu tư cho công cuộc số hóa Doanh nghiệp, nâng cấp hệ thống máy tính, các phần mềm ...

3.2 Các công ty liên kết, chi nhánh, đơn vị trực thuộc:

Với chủ trương tái cấu trúc Công ty, nhằm tinh gọn bộ máy và tập trung mọi nguồn lực cho sự phát triển công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tiếp tục tạm ngừng hoạt động đối với chi nhánh Quảng Nam. Đồng thời mở lại mã số thuế của chi nhánh TP Hồ Chí Minh phục vụ công tác giải thể chi nhánh. Đồng thời khai thác có hiệu quả các dự án đã hoàn thành hoặc còn dở dang (Quảng Ninh, Quảng Nam, Đà Nẵng...) bằng việc tiếp tục đầu tư, tìm kiếm cơ hội để chuyển nhượng hoặc hợp tác đầu tư kinh doanh (nếu có đối tác phù hợp).

4. Tình hình tài chính 2024:

4.1 Tình hình tài chính:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1. Tổng giá trị tài sản	932.362	979.988	5,10
2. Doanh thu thuần	2.732.162	3.426.213	25,40
3. Lợi nhuận từ HĐKD	8.379	3.886	-53,62
4. Lợi nhuận khác	-1.216	-205	-83,14
5. Lợi nhuận trước thuế	8.379	3.886	-53,62
6. Lợi nhuận sau thuế	5.977	2.775	-53,57
7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	190,4	88.39	-53,57

4.2 Các chỉ số tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1,25	1,22
	Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,99	1,16
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,62	0,63
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,64	1,75
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho	23,94	36,72
	Vòng quay tổng tài sản	2,93	3,49
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0,21	0,08
	Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	1,69	0,78
	Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,64	0,28
	Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,002	0,0008

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần tại 31/12/2024: 31.396.180 cổ phần, trong đó:

- Cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng: 31.396.180 cổ phần.
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

Do công ty hoàn tất thủ tục phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu, nên Tổng số cổ phần tại thời điểm ngày 24/03/2025 là: **34.535.699 cổ phần.**

5.2 Cơ cấu cổ đông, tỷ lệ cổ đông:

Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách 24/03/2025 như sau:

STT	Phân loại	Số lượng cổ phiếu	Tỷ trọng (%)
I	Cổ đông trong nước	34.490.119	99,9
1	Nhà nước	0	0
2	Tổ chức	6.256.358	18,1
3	Cá nhân	28.233.761	81,8
II	Cổ đông nước ngoài	45.580	0,1
1	Tổ chức	262	0
2	Cá nhân	45.318	0,1
III	Cổ đông lớn	11.247.984	32,6
IV	Cổ đông nhỏ	23.287.715	67,4
	Tổng cộng	34.535.699	100

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2024, dưới sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1. Doanh thu	2.732.162	3.426.213	25,4
2. Giá vốn hàng bán	2.701.325	3.399.897	25,86
3. Doanh thu tài chính	4.037	17.954	344,73
4. Chi phí tài chính	19.885	27.666	39,12
5. Chi phí bán hàng	916	1.645	79,58
6. Chi phí quản lý	4.475	10.866	142,81
7. Thu nhập khác	67	34	-49,25
8. Chi phí khác	1.283	240	-81,29
9. Lợi nhuận trước thuế	8.379	3.886	-53,62
10. Thuế TNDN	2.401	1.183	-50,72
11. Lợi nhuận sau thuế	5.977	2.775	-53,57
12. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	190,4	88,39	-53,57

- Doanh thu đạt vượt 25,4% so với năm 2023; do Công ty mở rộng thị trường khách hàng, đa dạng mặt hàng và tăng sản lượng hàng hàng hóa.

- Về lợi nhuận trước thuế: Đạt 3.886 triệu đồng đạt 27,97% so với kế hoạch do Công ty đầu tư lĩnh vực kinh tế xanh, đây là mô hình kinh tế mới đang được áp dụng rộng rãi trên toàn cầu, với mục tiêu tạo ra sự cân bằng giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Thông qua việc thúc đẩy các hoạt động sản xuất sạch, sử dụng tài nguyên một cách hiệu quả, kinh tế xanh hướng tới xây dựng một hệ sinh thái lành mạnh và phát triển lâu dài. Năm 2024 công ty thực hiện quản lý rừng bền vững tại huyện Võ Nhai và đc được cấp chứng chỉ FSC với diện tích hơn 6000 ha, trong giai đoạn đầu tư ban đầu chưa thu lợi nhuận.

2. Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tổng tài sản	932.362	979.988	5,10
	Tài sản ngắn hạn	725.305	766.255	5,64
	Tài sản dài hạn	207.057	213.732	3,22
2	Nợ phải trả	579.891	624.742	7,73
	Nợ ngắn hạn	579.891	624.742	7,73
	Nợ dài hạn	0	0	0

Tổng tài sản năm 2024 tăng 47.626 triệu đồng, tương ứng tăng 5,10 % so với năm 2023.

3. Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ khác:

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc quản lý công nợ, Công ty luôn có các giải pháp nhằm quản lý hiệu quả nhất:

- **Về tình hình quản lý công nợ phải trả:** Tăng 7,73% so với năm 2023, thể hiện Công ty đã đẩy mạnh việc bán hàng bằng việc tăng doanh thu 25,4% và duy trì ổn định quan hệ với đối tác, có uy tín cao để có được chính sách tốt hơn về giá và sản phẩm.

- **Về tình hình quản lý công nợ phải thu:** Các khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2024 tăng 91.118 triệu đồng tương đương 19,98% so với cùng thời điểm năm 2023, do Công ty đã có các chính sách bán hàng tốt, đẩy mạnh doanh thu và có những bạn hàng truyền thống, uy tín lâu năm.

- **Về tình hình quản lý hàng tồn kho:** Năm 2024, hàng tồn kho giảm 107.816 triệu đồng tương đương (73,6%) so với năm 2023 do giá cả thị trường không ổn định vì vậy Công ty luôn chú trọng đến vòng quay hàng tồn kho, có chính sách quản lý tốt hàng tồn kho, đảm bảo đáp ứng đủ các mặt hàng phù hợp cho từng thời điểm và nhu cầu của khách hàng, giảm thiểu chi phí vốn.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Duy trì và nâng cao hệ thống quản trị, điều hành nhằm đáp ứng công tác quản trị hệ thống với quy mô phát triển ngày một lớn mạnh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo tuần, tháng, quý với các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính, nhằm nắm bắt tình hình thực tế, có các giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả, hướng tới đạt được mục tiêu, kế hoạch đã đặt ra.

- Chú trọng công tác rà soát, đánh giá nhằm khắc phục kịp thời những tồn đọng trong công tác quản lý, từ đó các cấp lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên nắm vững và thực hiện tốt các quy trình công việc.

- Phân cấp, phân quyền rõ ràng và minh bạch trong quản lý điều hành, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung của Công ty.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Triển vọng kinh tế năm 2025 được dự báo sẽ duy trì đà tăng trưởng ổn định nhưng chịu tác động từ cạnh tranh nước lớn, dịch chuyển chuỗi cung ứng và bất ổn tại một số khu vực. Riêng thị trường thép năm 2025 tiếp tục diễn ra trong bối cảnh có những khó khăn, thách thức và thuận lợi đan xen. Dự báo nhu cầu tiêu thụ thép tăng trưởng 1,2% so với năm 2024. Với những nhận định trên, Công ty dự kiến kế hoạch trong năm 2024 như sau:

5.1. Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Tỷ lệ (+/-)
- Doanh thu thuần	3.426.213	3.508.894	2,41
- Lợi nhuận trước thuế	3.886	12.324	217,13
- Lợi nhuận sau thuế	2.775	9.859	255,27

5.2 Công tác đầu tư:

- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh tập trung trong ngành thép, xây lắp; củng cố, giữ vững và phát huy vị thế uy tín trên thị trường trong và ngoài nước, thông qua hình thức hợp tác, liên doanh liên kết hoặc đầu tư trực tiếp.

- Đầu tư kinh doanh bất động sản; dự án quản lý rừng bền vững, cấp chứng chỉ rừng FSC, cấp tín chỉ Cacbon, đồng thời xây dựng kế hoạch đầu tư cho hoạt động thu mua, sản xuất chế biến gỗ... và các hoạt động đầu tư khác đảm bảo an toàn phát triển vốn mang lại hiệu quả cho Công ty;

- Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc: Tiếp tục theo dõi, giám sát, đồng thời căn cứ tình hình thực tế của lĩnh vực hoạt động có phương án phát triển hoặc cắt giảm, giải thể hay tạm dừng hoạt động, hợp tác.

5.3 Kế hoạch thực hiện:

Phát huy tối đa quyền và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong phạm vi quy định, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông:

- Xây dựng kế hoạch chiến lược cho hoạt động của Công ty trong đó đặt mục tiêu trọng tâm là kinh doanh, đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Đảm bảo quan hệ hợp tác với các đối tác, khách hàng và các tổ chức tín dụng luôn được duy trì và phát triển. Đa dạng hóa nguồn huy động vốn, đáp ứng kịp thời vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty, đồng thời sử dụng hiệu quả nguồn vốn, bảo toàn và phát triển vốn.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát chặt chẽ công tác đầu tư, công nợ, chi phí hoạt động, chống lãng phí. Tiếp tục công tác tái cơ cấu, xử lý các tồn tại, khó khăn của Công ty và các chi nhánh.

- Đẩy mạnh công tác kiện toàn và phát triển nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ cán bộ nhân sự chuyên nghiệp. Đồng thời đẩy mạnh công tác chuyển đổi số toàn diện để thích ứng tối đa với công nghệ, đáp ứng được xu hướng ngày càng phát triển trên toàn cầu.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chuẩn hóa văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc gắn kết, tạo nền tảng đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt và đạt hiệu quả cao trong mọi hoạt động của Công ty.

- Chú trọng đến hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp, đảm bảo điều kiện tốt nhất cho hoạt động của BKS theo đúng quy định, phát huy tính phòng ngừa, tránh rủi ro ngay từ những khâu đầu tiên trong mọi hoạt động.

- Nâng cao quyền lợi hợp pháp của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và đời sống của toàn thể CBNV trong Công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Đứng trước thực trạng chung của nền kinh tế có nhiều biến động năm 2024, mặc dù HĐQT, Ban điều hành Công ty đã có những chính sách phù hợp cho từng thời điểm và trú trọng đối với hoạt động đầu tư mới, tuy nhiên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chưa đạt được như kỳ vọng. Đặc biệt giá vàng và tỷ giá ngoại tệ tăng không ngừng thời điểm cuối năm, gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động nhập khẩu hàng hóa. Bên cạnh đó, một số dự án đang trong giai đoạn đầu tư ban đầu, chưa tạo nguồn thu cũng đã ảnh hưởng đến kết quả doanh thu, lợi nhuận của Công ty năm 2024.

Các mặt hoạt động của Công ty từ kinh doanh thương mại, đầu tư, tài chính kế toán, nhân sự, công tác quản trị, điều hành,... đều được duy trì và phát huy; cơ cấu tài sản, nguồn vốn của công ty đảm bảo an toàn; Tình hình tài chính, việc sử dụng các nguồn vốn của công ty bám sát với kế hoạch; hoạt động đầu tư trên lĩnh vực mới mở ra một hướng phát triển lâu dài cho công ty; hệ thống nhân sự cũng được chú trọng, là cơ sở vững chắc cho sự phát triển của công ty.

Các hoạt động khác của Công ty đều đảm bảo hoàn thành trách nhiệm với môi trường và xã hội, cũng như các nghĩa vụ với Nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:

Trong năm 2024, HĐQT thường xuyên chỉ đạo sát sao đối với Ban Tổng giám đốc (Ban điều hành) trong việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách đã được thông qua, tuân thủ các quy định của Luật chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; đồng thời giám sát, xét duyệt việc thực hiện. Đồng hành cùng Ban điều hành bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, linh hoạt trong công tác quản trị điều hành, kiểm soát rủi ro, đưa ra các giải pháp kịp thời đảm bảo tính an toàn, hiệu quả.

- Ban Tổng Giám đốc luôn sát sao trong việc thực hiện mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ của năm đã được ĐHĐCĐ thông qua; nỗ lực, quyết tâm, linh hoạt trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư ...

- Thường xuyên báo cáo các mặt hoạt động của công ty như: kết quả kinh doanh hàng tháng, quý và phương hướng nhiệm vụ tháng, quý tiếp theo; báo cáo các chỉ tiêu tài chính hàng quý..., trình HĐQT để có quyết sách chỉ đạo kịp thời.

- Các thành viên Ban Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi, cập nhật thông tin và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực thi nhiệm vụ của Ban theo đúng phạm vi quyền hạn được quy định; tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty,

- Phối hợp tốt với HĐQT, Ban kiểm soát Công ty trong việc quản lý, điều hành và giám sát mọi hoạt động của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

3.1 Một số chỉ tiêu chính:

- Doanh thu năm 2025: Đạt khoảng 3.509 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế năm 2025: Đạt khoảng 12,3 tỷ đồng;
- Chia cổ tức: Dự kiến HĐQT trình ĐHCĐ thông qua kế hoạch chưa chia cổ tức năm 2024, toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sau khi trích quỹ sẽ được dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung bảo toàn và phát triển ổn định vốn chủ sở hữu.

3.2 Một số hoạt động khác:

- Chỉ đạo điều hành thực hiện các kế hoạch, đa dạng các giải pháp huy động vốn đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu vốn triển khai các dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Mở rộng công tác khai thác, tìm kiếm các dự án, đối tác, khách hàng, hợp đồng thương mại, nhất là các đối tác, khách hàng tiềm năng để tạo tiền đề cho hoạt động của Công ty trong các năm tới.

- Phối hợp chặt chẽ cùng Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát, tăng cường giám sát hơn nữa để thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

- Tiếp tục huy động và nâng cao vai trò của các thành viên HĐQT để có những quyết định đúng đắn về các vấn đề phát sinh, nắm bắt các cơ hội, ... cải thiện kết quả hoạt động của Công ty, từ đó từng bước nâng cao lợi ích của các cổ đông.

V. Quản trị Công ty:

Theo báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 đã được công bố trên website của Công ty ngày 24/01/2025.

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	Số cổ phần sở hữu
1	Ông: Nguyễn Văn Kiên	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm 28/04/2022 Miễn nhiệm 20/4/2024	0
2	Bà: Nguyễn Thị Dung	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc Người PT CBTT	Bổ nhiệm 28/04/2022	6.314.140
3	Bà: Lê Thị Hồng Loan	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm 28/04/2022	0
4	Bà: Đỗ Thị Hằng	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm 28/04/2022 Miễn nhiệm 20/4/2024	0
5	Ông: Nguyễn Quang Giang	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm 26/04/2023 Tiếp nhận đơn từ nhiệm ngày 30/9/2024	0
6	Ông Trần Văn Hiếu	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm 20/4/2025	0
7	Ông Hồ Việt Cường	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm 20/4/2025	0

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, HĐQT đã không ngừng nỗ lực để hoàn thành chức năng nhiệm vụ của mình, xây dựng kế hoạch chiến lược, chỉ đạo điều hành và giám sát việc thực hiện.

Đảm bảo thực thi đầy đủ các chủ trương, định hướng chiến lược theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua.

Bám sát tình hình hoạt động kinh doanh cùng Ban Tổng giám đốc (“Ban điều hành”), linh hoạt trong công tác quản trị điều hành, đưa ra các giải pháp kịp thời đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Thường xuyên cập nhật và nắm bắt tình hình thị trường, ban hành quyết sách chỉ đạo đồng thời với giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi các phương án kinh doanh, đầu tư, quản lý đã được thông qua.

Các thành viên HĐQT đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

HĐQT đã tổ chức 14 cuộc họp và ban hành nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, các cuộc họp đều mời Ban kiểm soát tham dự. Biên bản họp HĐQT được lập đầy đủ các nội dung và chữ ký theo quy định. Chi tiết như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Tỷ lệ (%)	Nội dung
1	01/2024/NQ-HĐQT	11/01/2024	100	Sơ kết hoạt động năm 2023, dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2024
2	02/2024/NQ-HĐQT	11/01/2024	100	Thay đổi trụ sở của chi nhánh Hà Nội
3	03/2024/NQ-HĐQT	11/01/2024	100	Chủ trương thực hiện giao dịch giữa Công ty với Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ
4	04/2024/NQ-HĐQT	05/02/2024	100	Phê duyệt chủ trương vay vốn, phát hành bảo lãnh tại MB Thái Nguyên
5	05/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	100	Triển khai tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
6	06/2024/NQ-HĐQT	20/3/2024	100	Ký hợp đồng giao dịch bất động sản đầu tư với Người nội bộ
7	07/2024/NQ-HĐQT	08/4/2024	100	Kế hoạch hạn mức vay vốn, phát hành bảo lãnh, LC tại BIDV Nam Thái Nguyên
8	08/2024/NQ-HĐQT	20/4/2024	100	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
9	09/2024/NQ-HĐQT	20/5/2024	100	Triển khai lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
10	10/2024/NQ-HĐQT	24/6/2024	100	Phê duyệt cấp hạn mức tín dụng tại Vietinbank Lưu Xá
11	11/2024/ NQ-HĐQT	30/9/2024	100	Sơ kết tình hình hoạt động của Công ty 08 tháng năm 2024; kế hoạch triển khai trong tháng 9 và quý IV năm 2024
12	12/2024/ NQ-HĐQT	10/10/2024	100	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu
13	13/2024/ NQ-HĐQT	22/10/2024	100	Đính chính nội dung tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023
14	14/2024/ NQ-HĐQT	15/11/2024	100	Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
15	15/2024/ NQ-HĐQT	17/12/2024	100	Thực hiện các thủ tục hoàn thiện đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu
16	16/2024/ NQ-HĐQT	23/12/2024	100	Hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng đất Bắc Trà My; Đăng ký tạm dừng hoạt động đối với chi nhánh Quảng Nam

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã hoàn thành nhiệm vụ được giao phó; tích cực tham gia công tác quản trị; luôn đưa ra những ý kiến, đánh giá khách quan nhằm hoàn thiện công tác quản trị Công ty.

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Tỉ lệ cổ phần sở hữu
1	Ông: Trần Ngọc Hân	Trưởng BKS	Bổ nhiệm 28/04/2022	0
2	Bà: Phạm Thanh Hương	Thành viên BKS	Bổ nhiệm 28/04/2022	0
3	Bà: Phạm Thị Tươi	Thành viên BKS	Bổ nhiệm 28/04/2022	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ của mình trong năm 2024 với tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, linh hoạt, trung thực và cẩn trọng.

Hoạt động của Ban kiểm soát có tính chuyên sâu thông qua các hoạt động kiểm tra thực tế, giám sát, theo dõi, yêu cầu báo cáo - giải trình, từ đó nhận diện được các vấn đề một cách chính xác, đưa ra kiến nghị kịp thời.

Các ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát có tính hệ thống, hiệu quả giúp cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đưa ra những giải pháp xử lý kịp thời.

Phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành trong việc thực hiện chứng năng giám sát, kiểm tra hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính, mô hình tổ chức,... nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ và bám sát kế hoạch đã được thông qua.

Phối hợp với đơn vị kiểm toán trong hoạt động rà soát, thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty trước khi ban hành.

Tổ chức 4 cuộc họp, định kỳ mỗi quý 01 lần đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Các nội dung được Ban kiểm soát thống nhất thông qua trong năm 2024 bao gồm:

+ Thông qua kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm 2024.

+ Thông qua các bản dự thảo Báo cáo tài chính theo các kì báo cáo của Công ty trước khi phát hành bản chính thức.

+ Thông qua báo cáo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư của Công ty: đầu tư bất động sản, đầu tư dự án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng quốc tế FSC.

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

+ Thông qua Dự thảo Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;

+ Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban và kế hoạch phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Tổng Giám đốc:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức tiền lương	Mức thù lao	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Kiên	Chủ tịch HĐQT		7,94	
2	Hồ Việt Cường	Chủ tịch HĐQT		15,89	
3	Lê Thị Hồng Loan	TV HĐQT		6,81	
4	Nguyễn Thị Dung	TV HĐQT, TGĐ	36,5		
5	Nguyễn Quang Giang	TV HĐQT		5,11	
6	Đỗ Thị Hằng	TV HĐQT		2,27	
7	Trần Văn Hiếu	TV HĐQT		4,54	
7	Trần Ngọc Hân	Trưởng BKS		10,22	
8	Phạm Thanh Hương	TV BKS		6,81	
9	Phạm Thị Tươi	TV BKS		6,81	

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: không.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

SStt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Dung	TV HĐQT – TGD	030181001143 19/01/2022 Cục cảnh sát	Tổ 7, p. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, t. Thái Nguyên	20/09/2022 29/03/2024 25/06/2024 02/07/2024 06/08/2024 27/11/2024	08/2022/NQ-HĐQT 08/2022/NQ-HĐQT 03/2024/NQ-HĐQT 08/2022/NQ-HĐQT 03/2024/NQ-HĐQT 01/2023/NQ-HĐQT; 15/2023/NQ-HĐQT	- Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 5.779.000.000đ - Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 22.778.666.898đ - Đặt cọc mua nhà: 12.000.000.000đ - Thu lại tiền đặt cọc mua nhà: 23.000.000.000đ - Thu lại tiền đặt cọc mua nhà: 12.000.000.000đ - Ký quỹ tài sản đảm bảo: 21.500.000.000đ - Ký quỹ tài sản đảm bảo: 6.000.000.000đ	- QSDD và tài sản gắn liền trên đất. - Chứng từ có giá (STK) - QSDD và tài sản gắn liền trên đất. - Chứng từ có giá (STK)

SStt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHDCB/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hồng Loan	Kế toán trưởng	019164005369 23/10/2024 Bộ công an	Tổ 7, P. Gia Sàng, TP Thái Nguyên, t. Thái Nguyên	20/04/2024	01/2023/NQ-HĐQT	Bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng: 6.146.000.000đ	QSDĐ và tài sản gắn liền trên đất
					29/03/2024		Ký quỹ tài sản đảm bảo: 2.900.000.000đ	
					02/10/2024		Ký quỹ tài sản đảm bảo: 4.300.000.000đ	QSDĐ và tài sản gắn liền trên đất

- d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty năm 2024: thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về quản trị theo đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: BCTC Đính kèm.

Nơi nhận:

- Sở Giao dịch chứng khoán HCM;
- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- HĐQT (b/c);
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Dung